

Số: /QĐ-UBND Hà Nam, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 huyện Lý Nhân

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh và thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 09/5/2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Hà Nam;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Nghị quyết số 29/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 điều chỉnh Nghị quyết số 15/2016/NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2016 về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) của tỉnh Hà Nam; Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 về các dự án thu hồi và các dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa bổ sung năm 2017 và năm 2018 trên địa bàn tỉnh Hà Nam, Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 về các dự án thu hồi đất và các dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa năm 2019 và bổ sung năm 2018 trên địa bàn tỉnh Hà Nam, Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 31/5/2019 về bổ sung, điều chỉnh các dự án thu hồi đất và các dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 héc ta đất trồng lúa năm 2019 trên địa bàn tỉnh Hà Nam, Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 về bổ sung, điều chỉnh các dự án thu hồi đất và các dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 héc ta đất trồng lúa năm 2019 trên địa bàn tỉnh Hà Nam, Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 26/9/2019 về bổ sung, điều chỉnh các dự án thu hồi đất và các dự án chuyển mục đích dưới 10 héc ta đất trồng lúa năm 2019 trên địa bàn tỉnh Hà Nam, Nghị quyết số 51/NQ-HĐND

ngày 06 tháng 12 năm 2019 của HĐND tỉnh Hà Nam về danh mục các dự án thu hồi đất, dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 héc ta đất trồng lúa năm 2020 và dự án điều chỉnh năm 2019 trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Quyết định số 1746/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện Lý Nhân;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân tại Tờ trình số 80/TTr-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2020; đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 119/TTr-STN&MT ngày 03 tháng 4 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020, huyện Lý Nhân, với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phân bổ diện tích các loại đất trong năm 2020

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Tổng diện tích (ha)
(1)	(2)	(4)=(5)+(6)+...
	TỔNG DIỆN TÍCH ĐẤT TỰ NHIÊN	16.884,31
1	Đất nông nghiệp	11.156,72
1.1	Đất trồng lúa	6.035,21
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	6.028,56
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	2.091,74
1.3	Đất trồng cây lâu năm	1.414,06
1.4	Đất nuôi trồng thủy sản	1.353,01
1.5	Đất nông nghiệp khác	262,70
2	Đất phi nông nghiệp	5.647,33
2.1	Đất quốc phòng	0,70
2.2	Đất an ninh	1,46
2.3	Đất khu công nghiệp	100,00
2.4	Đất cụm công nghiệp	
2.5	Đất thương mại, dịch vụ	4,37
2.6	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	76,92
2.7	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	0,92
2.8	Đất phát triển hạ tầng	2.397,24
	<i>Trong đó:</i>	
	<i>Đất xây dựng cơ sở văn hóa</i>	9,46

	<i>Đất xây dựng cơ sở y tế</i>	8,33
	<i>Đất xây dựng cơ sở giáo dục-đào tạo</i>	62,97
	<i>Đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao</i>	20,01
2.9	Đất có di tích lịch sử-văn hoá	9,65
2.10	Đất bãi thải, xử lý chất thải	6,88
2.11	Đất ở tại nông thôn	1.319,54
2.12	Đất ở tại đô thị	52,00
2.13	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	23,53
2.14	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	3,25
2.15	Đất cơ sở tôn giáo	45,56
2.16	Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	204,47
2.17	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	154,77
2.18	Đất sinh hoạt cộng đồng	17,68
2.19	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	2,71
2.20	Đất cơ sở tín ngưỡng	39,54
2.21	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	1.076,17
2.22	Đất có mặt nước chuyên dùng	87,69
2.23	Đất phi nông nghiệp khác	22,28
3	Đất chưa sử dụng	80,26

2. Kế hoạch thu hồi đất năm 2020

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Tổng diện tích (ha)
(1)	(2)	(4)=(5)+(6)+...
1	Đất nông nghiệp	344,13
1.1	Đất trồng lúa	276,94
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	276,94
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	57,03
1.3	Đất trồng cây lâu năm	3,81
1.4	Đất nuôi trồng thủy sản	6,35
2	Đất phi nông nghiệp	8,12
2.1	Đất phát triển hạ tầng	4,33
	<i>Trong đó:</i>	
	<i>Đất xây dựng cơ sở văn hóa</i>	
	<i>Đất xây dựng cơ sở y tế</i>	
	<i>Đất xây dựng cơ sở giáo dục-đào tạo</i>	0,21
	<i>Đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao</i>	
2.2	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	3,58
2.3	Đất có mặt nước chuyên dùng	0,21

3. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất năm 2020

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Tổng diện tích (ha)
(1)	(2)	(4)=(5)+(6)+...
1	Đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp	344,13
1.1	Đất trồng lúa	276,94
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	276,94
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	57,03
1.3	Đất trồng cây lâu năm	3,81
1.4	Đất nuôi trồng thủy sản	6,35
2	Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp	5,30
3	Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở	2,54

4. Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng năm 2020

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Tổng diện tích (ha)
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+...
1	Đất nông nghiệp	
2	Đất phi nông nghiệp	3,14
2.1	Đất khu công nghiệp	2,50
2.2	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	0,64

Vị trí các loại đất trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 được xác định theo Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2020, tỷ lệ 1/10.000; Báo cáo thuyết minh tổng hợp kế hoạch sử dụng đất năm 2020 huyện Lý Nhân do Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân xác lập ngày 24 tháng 3 năm 2020.

(Có Phụ lục Chỉ tiêu sử dụng đất và Danh mục dự án kèm theo)

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Quyết định này, Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân có trách nhiệm:

1. Công bố công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 theo đúng quy định của pháp luật về đất đai;

2. Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 đã được phê duyệt (*Việc thực*

hiện chuyển mục đích sử dụng đất, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất yêu cầu thực hiện theo đúng quy định của Luật Đất đai);

3. Báo cáo và tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2020.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: VT, NN, TN&MT.

L/ĐĐ/2020/KHSĐĐ/04

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Vượng